

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ,  
huyện Long Hồ và huyện Mang Thít

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ  
sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09 tháng 02 năm 2021 của  
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của  
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực  
quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số  
4690/TTr-SKHĐT-KT, ngày 30 tháng 12 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít, cụ thể như sau:

| Theo Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2022 và Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long | Nội dung điều chỉnh                                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>4. Nội dung và quy mô đầu tư</b><br>Đầu tư xây dựng mới 06 công hờ.<br>Trong đó:<br>Công Bùng Bình và công Bà Hảo với khẩu độ mỗi công 7,5m   | <b>4. Nội dung và quy mô đầu tư</b><br>Đầu tư xây dựng mới 05 công hờ.<br>Trong đó:<br>Công Bà Hảo với khẩu độ công 7,5m |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>13. Tổng mức đầu tư:</b><br><b>275.395.000.000 đồng.</b><br><b>Trong đó:</b><br>Chi phí xây dựng:<br>183.922.702.269 đồng;<br>Chi phí thiết bị: 5.775.000.000 đồng;<br>Chi phí quản lý dự án:<br>3.138.634.710 đồng;<br>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:<br>13.372.704.100 đồng;<br>Chi phí khác: 6.417.399.530 đồng;<br>Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:<br>48.716.216.196 đồng;<br>Chi phí dự phòng:<br>14.052.343.195 đồng. | <b>14. Tổng mức đầu tư:</b><br><b>337.557.830.885 đồng.</b><br><b>Trong đó:</b><br>Chi phí xây dựng:<br>183.298.026.561 đồng;<br>Chi phí thiết bị: 5.775.000.000 đồng;<br>Chi phí quản lý dự án:<br>3.131.955.261 đồng;<br>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:<br>12.425.764.253 đồng;<br>Chi phí khác: 16.619.334.705 đồng;<br>Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:<br>113.515.015.156 đồng;<br>Chi phí dự phòng:<br>2.792.734.949 đồng. |
| <b>14. Nguồn vốn đầu tư:</b> Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ giai đoạn 2021-2025 là 248.000 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp.                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>14. Nguồn vốn đầu tư:</b> Vốn ngân sách Trung ương và vốn ngân sách địa phương. Trong đó, giai đoạn 2021-2025: vốn ngân sách Trung ương là 248.000 triệu đồng và vốn ngân sách địa phương là 1.000 triệu đồng; phần vốn còn lại sẽ được cân đối trong giai đoạn 2026-2030.                                                                                                                                                               |
| <b>16. Thời gian thực hiện:</b><br>Năm 2023-2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>16. Thời gian thực hiện:</b><br>Năm 2023-2026                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (chủ đầu tư) triển khai thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng; chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung dự án đầu tư trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án, nội dung giải trình; thực hiện theo đúng kết quả thẩm định tại Công văn số 16/SNN&PTNT.TĐ.DAĐT ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước khi triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo theo quy định.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch

UBND huyện Long Hồ, Chủ tịch UBND huyện Mang Thít, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (chủ đầu tư) và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 128.KTNV.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**